

Số: 317/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 302 ngày 13/02/1992 của UBND xã X, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 294/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết:

1. Chị Công Thị N - Sinh năm 1974

Địa chỉ: TDP Trung 3, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

2. Anh Nguyễn Thừa Q - sinh năm 1966

Địa chỉ: TDP Trung 3, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Công Thị N và anh Nguyễn Thừa Q xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân, tình tình cảm vợ chồng không còn, anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 2 con chung là Nguyễn Kông A, sinh ngày 13/6/1993 và con Nguyễn Thùy A – sinh ngày 29/02/2000, các con của anh, chị đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Thừa Q và chị Công Thị N

- Về con chung: Có 2 con chung của anh, chị là Nguyễn Kông A, sinh ngày 13/6/1993 và con Nguyễn Thùy A – sinh ngày 29/02/2000 đều đã trưởng. Vì vậy Tòa không xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung nên Tòa không giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AA/2020/43980 ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Vũ Quang Hậu